

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2018/HSST

Ngày 26/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà H'Năm Bkrông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Xuân Dừng

Bà Tống Thị Điệp

-Thư ký phiên tòa: Ông Y Kam Ênuôl – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2018/QĐST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG QUỐC C**; Tên gọi khác: C. Nhiễm. Sinh năm 1993; Tại: tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn 1A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Tiền sự: không.

Con ông: Hoàng Quốc Ch, sinh năm: 1963; Con bà: Lê Thị T, sinh năm: 1970. Hiện trú tại: Thôn 1A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án: 03 tiền án.

-Ngày 29/7/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án số: 199/2011/HSPT. Ngày 09/05/2012, chấp hành xong hình phạt tù và chưa được xóa án tích.

-Ngày 09/7/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 217/2013/HSPT. Ngày 16/01/2015, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và chưa được xóa án tích trong trường hợp tái phạm

-Ngày 17/10/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 49/2016/HSST. Ngày 14/6/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/11/2017. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B –Có mặt.

Người làm chứng:

-Ông Võ Văn Đ –Sinh năm 1963

Địa chỉ:Tổ dân phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk –Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Quốc C là đối tượng nghiện ma túy, loại Hêrôin. Ngày 08/11/2017, C đón xe từ xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk lên thành phố B chơi và ngủ lại phòng trọ của bạn tại khu vực đường Y, thành phố B. Khoảng 08^h00’ sáng ngày 09/11/2017, C lên con nghiện ma túy nên một mình đi bộ đến khu vực đường A, phường T, thành phố B, mua một kim tiêm và một lọ nước cất rồi đón xe ôm đến khu vực nghĩa địa đường P, phường T, thành phố B để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, C đi vào một con hẻm thì nhìn thấy một người phụ nữ bán ma túy (không rõ nhân thân, lai lịch). Người phụ nữ hỏi C “đi đâu”, C nói “đi chơi” thì người phụ nữ nói đưa tiền đây, C đưa cho người phụ nữ số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), người phụ nữ nhận tiền, nói C “đi lại thằng kia đưa cho” và chỉ C đến một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đang ngồi gần đó, người thanh niên đưa cho C một gói giấy bạc bên trong có chứa các cục chất rắn màu trắng, C cầm gói giấy bạc bên tay phải, đi bộ đến khu vực đường A, phường T, thành phố B thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện và đưa đến trụ sở Công an phường T làm việc. Tại đây, C giao nộp một gói giấy bạc bên trong có chứa các cục chất rắn màu trắng và khai nhận là ma túy loại hêrôin, C mua về để sử dụng. Số ma túy này đã được niêm phong theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, còn tạm giữ của C một kim tiêm và một lọ nước cất chưa qua sử dụng ở túi quần Jean bên trái phía trước đang mặc trên người của C.

Tại bản kết luận giám định số: 733/GĐMT-PC54, ngày 13/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Các cục chất rắn màu trắng đựng trong một gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2287 gam, loại Hêrôin. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,1995 gam.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 22 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Hoàng Quốc C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, khoản 3 Điều 7, điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Hoàng Quốc C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

*Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 0,1995 gam hêrôin còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 733/GĐMT-PC54 ngày 06/10/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và một bơm kim tiêm; một lọ nước cất.

Bị cáo Hoàng Quốc C có ý kiến tranh luận cho rằng mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là quá nặng, vì bị cáo chỉ mua 100.000đ ma túy về sử dụng chứ không có mục đích gì khác và đề nghị Hội đồng xét xử xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tranh luận: Giải thích cho bị cáo rõ về khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố là điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, mức hình phạt từ 07 năm đến 15 năm; Mức án quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là từ 05 năm đến 15 năm. Vì vậy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được rằng, Heroin là chất ma túy, đó là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Song do lối sống không lành mạnh, nghiện ngập, bị cáo đã bất chấp pháp luật nên vào khoảng 09^h30’ ngày 09/11/2017, tại đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Hoàng Quốc C đã có hành vi tàng trữ 0,2287 gam Hêrôin với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[2].Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Hoàng Quốc C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Quốc C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 và điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

p) Tái phạm nguy hiểm.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm:

o) Tái phạm nguy hiểm.

Bị cáo Hoàng Quốc C là đối tượng nghiện ma túy, có 03 tiền án, đã bị Tòa án xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” và 02 lần về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi chấp hành xong hình phạt, mặc dù chưa được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn không cải tạo bản thân mà liên tục phạm tội. Bị cáo phạm tội với tình tiết định khung hình phạt là “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, như vậy cũng đủ để thấy rằng việc bị cáo tự cải tạo bản thân theo hướng tích cực là rất khó. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, như vậy mới có đủ tác dụng răn đe với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[3]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4]. Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xét thấy 0,1995 gam hêrôin còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 733/GĐMT-PC54 ngày 06/10/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và một bơm kim tiêm; một lọ nước cất không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy.

[5]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Quốc C không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo **HOÀNG QUỐC C** (C. Nhiễm) **07** (Bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 09/11/2017.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy 0,1995 gam êrôin còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 733/GĐMT-PC54 ngày 06/10/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; Một bơm kim tiêm và một lọ nước cất.

Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/3/2018 được lưu trong hồ sơ vụ án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Quốc C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. B;
- Công an Tp. B;
- Chi cục THA DS Tp. B;
- Chánh án TAND Tp. B;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

H’NĂM BKRÔNG

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

H'Năm Bkrông

H'Năm Bkrông

